

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2013

Số: 69 -KH/BCSD

QUỐC Y TẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CÔNG VẤN ĐẾN

24-06-2013

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW
của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với
công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020”

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020” (sau đây gọi là Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị), Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị thống nhất trong toàn ngành, đồng bộ và hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ bảo hiểm y tế (BHYT). Tăng cường lãnh đạo công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHYT để cán bộ, đảng viên và nhân dân thấy rõ vai trò, ý nghĩa của BHYT trong hệ thống an sinh xã hội, tạo sự chuyển biến cơ bản, bền vững trong tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế.

- Hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo tinh thần của Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020”.

2. Mục tiêu

- Phân đầu đến năm 2015 đạt tỷ lệ trên 70% dân số tham gia BHYT, đến năm 2020 có trên 80% dân số tham gia BHYT

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người tham gia BHYT.

- Từng bước đổi mới cơ chế tài chính theo hướng đầu tư trực tiếp cho người thụ hưởng dịch vụ y tế thông qua hình thức hỗ trợ tham gia BHYT. Sử dụng an toàn và bảo đảm cân đối Quỹ BHYT, phân đầu từng bước giảm tỷ lệ chi tiêu y tế trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình xuống dưới 40% vào năm 2020. Tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế theo lộ trình phù hợp với khả năng chi trả của người dân và khả năng thanh toán của Quỹ BHYT.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và hoàn thiện chính sách BHYT

- Sửa đổi, bổ sung Luật BHYT trình Quốc hội năm 2014; nghiên cứu sửa đổi chính sách điều tiết nguồn thu bảo hiểm y tế kết dư từ địa phương về Trung ương, trích lại tỉ lệ thích hợp cho địa phương để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế. Có chính sách khuyến khích người dân, nhất là người có thu nhập dưới mức trung bình tham gia bảo hiểm y tế. Nâng cao hiệu quả sử dụng bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, các hộ nghèo.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện Lộ trình tiến tới BHYT toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020.

- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chính sách BHYT, bảo đảm nâng cao hiệu quả sử dụng bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, các hộ nghèo

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo hiểm y tế

- Thống nhất phân công trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo hiểm y tế cụ thể cho các Bộ, ngành liên quan

- Đổi mới nội dung và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, giáo dục với nhiều hình thức để huy động sự tham gia của hệ thống chính trị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện chính sách BHYT, triển khai thực hiện Luật BHYT. Nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và mọi người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của BHYT và nghĩa vụ của mỗi người dân trong tham gia BHYT và thực hiện chính sách BHYT. Công tác truyền thông, tuyên truyền cần được tiến hành với tất cả các nhóm đối tượng, bao gồm cả các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, trường học, doanh nghiệp, thôn bản và khu phố.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đưa mục tiêu, kế hoạch thực hiện lộ trình BHYT toàn dân vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố; thực hiện nghiêm túc chỉ phát triển BHYT trong chương trình phát triển nông thôn mới.

3. Nâng cao chất lượng và đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh BHYT

- Tiếp tục thực hiện đầu tư, mở rộng mạng lưới khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu về chăm sóc sức khỏe và chất lượng khám chữa bệnh, đặc biệt là y tế cơ sở thông qua thực hiện Đề án giảm tải bệnh viện, Đề án Bệnh viện vệ tinh, Đề án Bác sỹ gia đình; Tăng cường thực hiện xã hội hoá công tác y tế, đa dạng các loại hình khám chữa bệnh để thúc đẩy, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT. Bảo đảm nâng cao hiệu quả sử dụng bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, các hộ nghèo

- Xây dựng, triển khai chương trình nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh chất lượng khám chữa bệnh BHYT. Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị để các bệnh viện trong toàn quốc thống nhất thực hiện. Xây dựng các phòng xét nghiệm đạt chuẩn quốc tế và chuẩn quốc gia,

từng bước nâng cao chất lượng xét nghiệm. Thực hiện đồng bộ việc nâng cao chất lượng chất lượng khám chữa bệnh BHYT và cải cách thủ tục hành chính, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, bảo đảm sự hài lòng của người bệnh.

- Xây dựng chính sách thu hút và đảm bảo nguồn nhân lực cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu đặc biệt là tuyến y tế cơ sở. Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, vận động và giải pháp chuyên môn kỹ thuật trong phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, phòng chống suy dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

4. Đổi mới cơ chế tài chính y tế thông qua BHYT

- Từng bước thực hiện việc chuyển đổi cơ chế cấp ngân sách Nhà nước gắn với lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ y tế để thực hiện chuyển hình thức cấp ngân sách của nhà nước từ cấp cho cơ sở cung ứng dịch vụ sang cấp trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng dịch vụ y tế do nhà nước cung cấp thông qua hình thức BHYT.

- Bảo đảm nguồn Ngân sách Nhà nước mua BHYT cho người nghèo, người dân tộc thiểu số vùng khó khăn, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách khác và hỗ trợ mức đóng cho một số đối tượng. Xem xét đề xuất tăng tỷ lệ phân bổ kinh phí hàng năm đối với các địa phương vận động được nhiều người tham gia BHYT

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 85/2012/NĐ-CP “Về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập”; sửa đổi, bổ sung giá dịch vụ y tế theo hướng tính đúng, tính đủ; đổi mới, áp dụng phương pháp thanh toán chi trả phù hợp. Thực hiện Đề án “Người Việt Nam dùng thuốc Việt Nam”. Phấn đấu đến 2015 giảm chi tiêu trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình xuống dưới 40%.

- Nghiên cứu xây dựng gói quyền lợi BHYT phù hợp với mức đóng BHYT, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, đảm bảo cân đối quỹ và sự bền vững của chính sách BHYT.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách BHYT của cơ quan quản lý nhà nước các cấp; đặc biệt là vai trò của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc chỉ đạo các Sở, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn tình trạng trục lợi bảo hiểm y tế, lạm dụng kỹ thuật cao, thuốc chữa bệnh đắt tiền.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp xử phạt theo quy định tại Nghị định số 92/2011/NĐ-CP ngày 17/10/2011 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm y tế.

6. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và củng cố hệ thống tổ chức thực hiện BHYT

- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về BHYT; củng cố, nâng cao năng lực bộ máy thực hiện BHYT từ trung ương đến địa phương; tăng cường đào tạo nâng cao năng lực, chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác BHYT;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hoá hệ thống quản lý BHYT. Xây dựng một hệ thống báo cáo thống kê, hoàn chỉnh thống nhất trên toàn quốc, phục vụ quá trình quản lý và xây dựng chính sách.

- Tăng cường nghiên cứu khoa học, đánh giá về tác động của BHYT với tài chính y tế, phân tích chi phí - hiệu quả các dịch vụ y tế; sự hài lòng của người bệnh BHYT. Tăng cường hợp tác quốc tế để tham khảo kinh nghiệm thực tiễn về các lĩnh vực BHYT đồng thời huy động nguồn lực thực hiện lộ trình BHYT toàn dân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị

- Thành phần tham dự: Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đảng của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, y tế các bộ, ngành....

- Nội dung: Phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế

- Địa điểm: tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh

- Thời gian: Trong quý II/2013

2. Tổ chức biên soạn, in sách, tài liệu, viết bài giới thiệu về Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị

- Thời gian thực hiện: Quý II/2013

3. Tổ chức 2 - 3 buổi tọa đàm về Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Thành phần: Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh xã hội, Bộ Giáo dục, Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Bộ Y tế: Lãnh đạo Bộ Y tế; các vụ: Bảo hiểm y tế, Truyền thông, Pháp chế, Văn phòng Bộ; Cục Quản lý khám chữa bệnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II - III / 2013

4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị:

- Kiểm tra, giám sát tại 2 thành phố lớn (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh) và 8 tỉnh đại diện cho các khu vực.

- Thành phần: đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương (01), Bộ Y tế (05), Bảo hiểm xã hội Việt Nam (02).

- Nội dung: Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, cụ thể: Việc phát triển đối tượng tham gia BHYT; bảo đảm

quyền lợi cho người tham gia BHYT, cải cách thủ tục hành chính trong KCB; việc quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm y tế, hạn chế tình trạng trục lợi BHYT....

- Thời gian: Quý IV hằng năm, bắt đầu từ năm 2013 (mỗi tỉnh 2-3 ngày)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Nguồn ngân sách nhà nước.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức Quốc tế (WB, WHO, ADB, UNICEF, ROCKEFELLER....)

- Nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Bảo hiểm y tế chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động, dự trù kinh phí và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính bố trí ngân sách để Vụ Bảo hiểm y tế triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

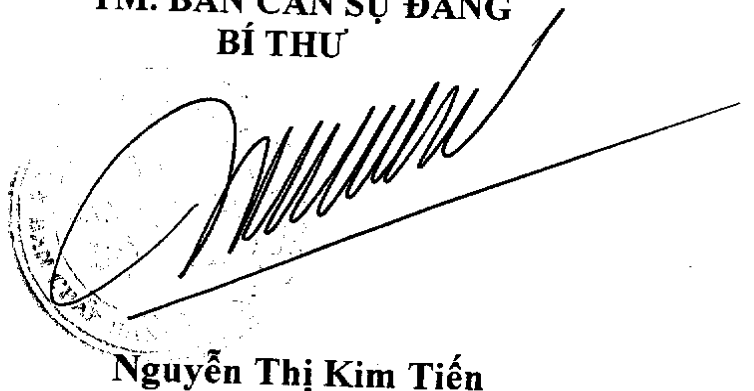
4. Sở Y tế các tỉnh, thành phố phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tại địa phương.

Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế yêu cầu Đảng ủy, Chi ủy, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, y tế các bộ, ngành căn cứ Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch hướng dẫn, triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết tại đơn vị và định kỳ báo cáo Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Các Ban Đảng;
- Ban cán sự Đảng, đoàn Quốc hội;
- Ban cán sự Đảng, đoàn Chính phủ;
- Các Tỉnh ủy, thành ủy;
- Ban cán sự Đảng: Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Tài chính; Bộ Lao động TB và XH;
- Ban cán sự Đảng Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- Đảng ủy Khối; Đảng ủy Bộ Y tế;
- Các Đảng ủy, Chi bộ trực thuộc Bộ Y tế;
- Đảng ủy Y tế các bộ, ngành;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, BH.

**TM. BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Kim Tiến

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC Y TẾ**

SAO Y BẢN CHÍNH

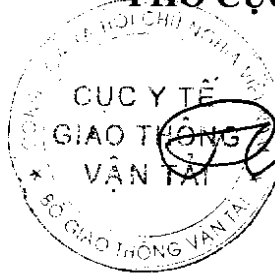
Số 489 /SY-CYT

Hà Nội, ngày 2 tháng 7 năm 2013

Nơi nhận:

- Cục trưởng (Đề báo cáo);
- Các Bệnh viện, Phòng khám, TTYT chuyên ngành GTVT (có giường bệnh) qua Website Cục Y tế GTVT;
- Lưu: VT, NVYD. *Ukau*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Thành Lâm